

Số: 34/2025/QĐST-HNGĐ

P, ngày 12 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 84/2025/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 02 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Phạm Thế C, sinh năm 1978

Địa chỉ: khu phố 14, phường Phú Hà, thành phố P, tỉnh N

- *Bị đơn*: Bà Tôn Thị Mỹ X, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số nhà 47/17/7 hẻm Ngô Gia Tự, khu K1, phường Phú Hà, thành phố P, tỉnh N

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Thế C và bà Tôn Thị Mỹ X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân**: Ông Phạm Thế C và bà Tôn Thị Mỹ X đồng ý thuận tình ly hôn.

* **Về quan hệ con cái**:

- Bà Tôn Thị Mỹ X có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 (hai) con chung tên Phạm Tường Vy, sinh ngày 27/6/2011 và Phạm Yên Nhi, sinh ngày 22/02/2015.

- Ông Phạm Thế C đồng ý cấp dưỡng nuôi 02 con chung Phạm Tường V, sinh ngày 27/6/2011 và Phạm Yên N, sinh ngày 22/02/2015, mỗi tháng

6.000.000đ/02con/tháng (Tức 3.000.000đ/01con/tháng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi, lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

* **Về tài sản chung và nợ chung:** Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Ông Phạm Thế C đồng ý nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001007, ngày 25/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh N. Ông Phạm Thế C đã nộp đủ án phí HNGĐ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.P;
 - CCTHADS TP. P
 - TAND tỉnh N;
 - Các đương sự;
 - UBND phường Thanh Sơn, TP.P;
- (Giấy CNKH số: 60, quyền 01/2008
Ngày 07/10/2008)
- Lưu HS+án.

THẨM PHÁN

Từ Công Từ Rượu